

HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI

NGUYỄN MINH HIẾU*

Trước những tác động tiêu cực của quá trình toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế và mặt trái nền kinh tế thị trường, tình hình tội phạm xuyên quốc gia nói chung, tội phạm mua bán người nói riêng trong khu vực ASEAN và trên toàn thế giới tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng về số vụ, tính chất nghiêm trọng với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự. Mua bán người được Liên hợp quốc xác định là một trong bốn loại tội phạm nguy hiểm nhất thế giới, được đưa vào Chương trình phòng, chống tội phạm toàn cầu và kể từ năm 2013, chọn ngày 30-7 hàng năm là Ngày thế giới phòng, chống mua bán người.

Từ khóa: Mua bán người, phòng chống mua bán người, hợp tác quốc tế.

Ngày nhận bài: 13/7/2020; Ngày biên tập xong: 15/7/2020; Ngày duyệt đăng: 15/7/2020

Facing the negative effects of globalization, international integration and the reverse of the market economy, the situation of transnational crimes generally, human trafficking crimes particularly in ASEAN and all over the world continues to be complicated and tends to increase in number of cases, level with sophisticated methods and modus operandi that adversely affecting the security and order situation. Identified by the United Nations, human trafficking has been one of the four most dangerous crimes in the world that has been included in the Global Crime Prevention Program. Since 2013, the 30th of July has been selected as World day against Trafficking in Persons.

Keywords: Human trafficking, human trafficking prevention, international cooperation.

Trong những năm gần đây, tội phạm mua bán người ở Việt Nam tuy có ít hơn so với các năm trước nhưng phạm vi ngày càng được mở rộng, diễn ra phức tạp ở 63 tỉnh, thành phố, tập trung chủ yếu trên tuyến biên giới: Việt Nam - Trung Quốc; Việt Nam - Campuchia; Việt Nam - Lào và đang có xu hướng quốc tế hóa. Đồng thời, hình thành thêm nhiều đường dây tổ chức hoạt động xuyên quốc gia và quốc tế. Thực trạng này gây ra nhiều khó khăn cho các cơ quan chức năng. Ở Việt Nam, không chỉ xảy ra mua bán phụ nữ, trẻ em mà cả mua bán nam giới, mua bán trẻ sơ sinh, trẻ trong bào thai, đẻ thuê, mua bán, chiếm đoạt mô, bộ phận cơ thể người... Việt Nam vừa là địa bàn phạm tội, vừa là địa bàn

trung chuyển đi các nước thứ ba. Đối tượng phạm tội có thể là người nước ngoài, hoặc những người từng là nạn nhân. Theo thống kê của Cục Cảnh sát hình sự, Bộ Công an, năm 2019, toàn quốc phát hiện 192 vụ mua bán người, liên quan đến 256 đối tượng; so với năm 2018, giảm 9% số vụ; 7,2% số đối tượng và 19,9% số nạn nhân. Trong đó, tuyến biên giới giữa Việt Nam và các nước láng giềng được xác định là tuyến trọng điểm về tội phạm mua bán người. Trong số các vụ mua bán người bị phát hiện, có 95% số vụ là xuyên biên giới và chỉ có 5% là ở trong nước.

* Thượng tá, Thạc sĩ, Phó Cục trưởng Cục Đối ngoại, Bộ Công an, Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình ASEAN-Australia về chống mua bán người tại Việt Nam.

1. Sự cần thiết của công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

Để đấu tranh hiệu quả với tội phạm mua bán người, công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người giữa Việt Nam với các nước trong khu vực ASEAN và trên thế giới đóng vai trò vô cùng quan trọng bởi những nguyên nhân sau đây:

Thứ nhất, tội phạm mua bán người mang tính chất xuyên biên giới quốc gia nên các quốc gia cần phải có sự hợp tác, phối hợp để ngăn ngừa những hành vi phạm tội có tính chất vượt ra ngoài lãnh thổ của một quốc gia. Thực tiễn đấu tranh, triệt phá tội phạm mua bán người của các lực lượng chức năng cho thấy hoạt động mua bán người diễn ra chủ yếu tại các khu vực biên giới, nơi được coi là địa điểm nhạy cảm và phức tạp của loại tội phạm này. Đối tượng phạm tội thường là những kẻ lưu manh chuyên nghiệp, có tiền án, tiền sự về tội mua bán người, cấu kết hình thành những đường dây khép kín qua biên giới. Các vụ trao đổi người thường được phát hiện tại các địa bàn có lưu thông biên giới lớn, nhiều đường giao thông qua lại để từ đó sang bên kia biên giới hoặc tiếp tục đi nước thứ ba. Điển hình trong vụ việc 39 công dân Việt Nam tử vong trong xe container tại Anh vào tháng 10/2019 vừa qua, các đường dây tội phạm trong và ngoài nước đã có sự kết cấu chặt chẽ để đưa các nạn nhân từ Việt Nam sang Châu Âu qua nhiều con đường khác nhau.

Thứ hai, quy trình tố tụng và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm mua bán người đặt ra yêu cầu hợp tác quốc tế với quốc gia nơi chủ thể tội phạm mang quốc tịch, quốc gia là nơi trung chuyển tội phạm... Vấn đề hợp tác tư pháp trong đấu tranh phòng chống tội phạm mua bán người bao gồm phối hợp trao đổi thông tin, phối hợp điều tra, tương trợ tư pháp trong việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai, cung cấp tài liệu. Để đạt được điều này, cần có sự hợp tác

song phương và đa phương giữa các quốc gia trong cùng khu vực cũng như trên toàn thế giới.

Thứ ba, phương thức và thủ đoạn của tội phạm mua bán người ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Trong những năm gần đây với xu hướng toàn cầu hóa, chính sách đẩy mạnh hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực của xã hội giữa Việt Nam và các nước cùng với sự bùng nổ của công nghệ thông tin, các đối tượng mua bán người sử dụng nhiều thủ đoạn để dụ dỗ, lôi kéo nạn nhân có trình độ nhận thức thấp và thiếu hiểu biết (đa phần đến từ những miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh biên giới của các quốc gia có nền kinh tế kém phát triển) đến các quốc gia phát triển hơn với mục đích lừa mua bán người. Để ứng phó hiệu quả với loại tội phạm này, các lực lượng chức năng cần có sự phối hợp chặt chẽ với phía đối tác để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động này.

Thứ tư, hợp tác quốc tế đang là xu hướng tất yếu trong cuộc đấu tranh trước những mối đe dọa về an ninh của các loại tội phạm xuyên quốc gia nói chung và tội phạm mua bán người nói riêng. Để ứng phó với vấn nạn nhức nhối trên, không có bất kỳ một quốc gia đơn lẻ nào có thể tự giải quyết được mà cần sự phối hợp giữa các quốc gia, sự hợp tác giữa các tổ chức quốc tế. Đồng thời, trước những ảnh hưởng tiêu cực, hậu quả nghiêm trọng của vấn nạn mua bán người gây ra, xâm phạm đến những quyền cơ bản nhất của con người, điều này thúc đẩy sự hợp tác chặt chẽ hơn giữa các quốc gia trong việc xác định và hồi hương các nạn nhân bị mua bán trở về.

Thứ năm, đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới và hiện vẫn đang tiếp tục diễn biến rất phức tạp. Tác động tiêu cực của dịch bệnh đến các mặt của đời sống kinh tế - xã hội làm gia tăng nguy cơ tội phạm. Trước tình hình đó, các nước cần tiếp tục đoàn kết, nỗ lực, tăng cường hợp tác về mọi mặt nhằm ứng phó với dịch bệnh, trong đó có hợp tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Từ những lí do trên, công tác hợp tác quốc tế giữa Việt Nam với các nước trong khu vực ASEAN và các nước trên thế giới là thực sự cần thiết, góp phần thiết thực và hiệu quả nhằm đẩy lùi hoạt động mua bán người.

2. Đánh giá về công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

Nhận thức được tính cấp thiết của công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người, năm 2016, Bộ Công an xây dựng và triển khai Đề án “*Hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người*”. Đề án được thực hiện trên phạm vi cả nước và các nước hoặc vùng lãnh thổ khác theo cam kết quốc tế và pháp luật Việt Nam quy định; ưu tiên các tuyến, địa bàn trọng điểm, các tỉnh giáp biên giới với Campuchia, Lào và Trung Quốc. Trên cơ sở Đề án, các cơ quan chức năng đã nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế và tăng cường hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính phủ nhằm giảm nguy cơ mua bán người, giảm tội phạm mua bán người, nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về. Trong những năm qua, các cơ quan thực thi pháp luật của Việt Nam đã tập trung tăng cường công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người; xác minh, giải cứu và hỗ trợ nạn nhân trên cả hai khía cạnh hợp tác song phương và đa phương.

Hợp tác song phương giữa lực lượng chức năng Việt Nam và cơ quan thực thi pháp luật các nước đối tác trong những năm qua chủ yếu tập trung vào các hoạt động sau đây:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của nước ngoài để ngăn chặn các đường dây đưa người từ Việt Nam ra nước ngoài, điều tra khám phá nhiều vụ án đưa người nhập cư bất hợp pháp, mua bán phụ nữ và trẻ em. Qua các kênh hợp tác khác nhau, hàng năm, lực lượng chức năng Việt Nam đã tiếp nhận, xử lý hàng trăm lượt thông tin liên quan đến hoạt động mua bán người, trong đó chủ yếu là mua bán phụ nữ, trẻ em đưa từ Việt Nam ra nước ngoài

(đa số là sang các nước láng giềng và trong khu vực). Đồng thời, thông qua cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam phối hợp với cơ quan chức năng nước sở tại nắm chắc tình hình, phối hợp thu thập tài liệu chứng cứ, lấy lời khai nạn nhân, lấy lời khai các nhân chứng; truy bắt các đối tượng truy nã về tội mua bán người, kịp thời phát hiện, giải cứu, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và hồi hương công dân Việt Nam là nạn nhân bị mua bán trở về nước.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện các hoạt động ưu tiên hợp tác với các nước Campuchia, Lào, Thái Lan, Trung Quốc và Vương quốc Anh trên cơ sở thỏa thuận hợp tác song phương đã ký về phòng, chống mua bán người bao gồm: Hiệp định giữa Việt Nam - Campuchia về hợp tác song phương trong phòng, chống mua bán người và bảo vệ nạn nhân bị mua bán (ký kết ngày 17/12/2019 tại Hà Nội); Hiệp định giữa Việt Nam - Lào về hợp tác phòng, chống mua bán người và bảo vệ nạn nhân bị mua bán (ký kết ngày 03/11/2010, tại Hà Nội); Hiệp định giữa Việt Nam - Thái Lan về hợp tác song phương nhằm loại trừ nạn mua bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và giúp đỡ nạn nhân bị mua bán (ký kết ngày 24/3/2008 tại Hà Nội); Hiệp định giữa Việt Nam - Trung Quốc về tăng cường hợp tác phòng, chống mua bán người (ký kết ngày 15/9/2010 tại Trung Quốc); Bản ghi nhớ giữa Việt Nam - Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen về hợp tác phòng, chống mua bán người (ký kết ngày 21/11/2018 tại Vương quốc Anh). Theo đó, hai bên định kỳ tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các Thỏa thuận và mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người xuyên biên giới.

- Nghiên cứu, xây dựng, đàm phán ký kết các thỏa thuận quốc tế song phương về phòng, chống mua bán người với các nước khác trong khu vực hoặc có đông nạn nhân là người Việt Nam bị mua bán. Hiện đang trong quá trình đàm phán, ký kết với các nước Myanmar, Malaysia và Indonesia.

Bên cạnh đó, hợp tác đa phương trong phòng, chống mua bán người tiếp tục được củng cố và tăng cường toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung vào các nội dung sau đây:

- Chủ động tham mưu, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn kiện quốc tế trong lĩnh vực mua bán người bao gồm: Công ước ASEAN về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (ACTIP), Nghị định thư về việc phòng ngừa, trấn áp và trừng trị hành vi mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, bổ sung cho Công ước về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia của Liên hợp quốc xuyên quốc gia (UNTOC), Tuyên bố chung các nước Tiểu vùng sông Mê Kông (Tuyên bố COMMIT) và Kế hoạch phối hợp hành động COMMIT về phòng, chống mua bán người giai đoạn 2015 - 2018 tại Việt Nam; Chương trình ASEAN-Australia về chống mua bán người giai đoạn 2019-2028 (ASEAN-ACT); Kế hoạch hành động Bohol của các nước ASEAN về chống mua bán người giai đoạn 2017-2020...

- Tham gia tích cực và có trách nhiệm vào các cơ chế hợp tác đa phương trong khuôn khổ ASEAN như Hội nghị những người đứng đầu cơ quan chuyên trách phòng chống mua bán người (HSU), Nhóm công tác SOMTC về chống mua bán người trong khuôn khổ Hội nghị Quan chức cấp cao ASEAN về phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia (SOMTC). Tại các diễn đàn đa phương, các nước thành viên ASEAN hoan nghênh và khuyến khích sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình tham vấn và triển khai chính sách liên quan đến phòng chống mua bán người, hướng tới mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN “hướng tới người dân và lấy người dân làm trung tâm”. Theo đó, các nước đã thoả thuận về việc hình sự hoá tội phạm mua bán người trong hệ thống pháp luật quốc gia, cam kết thực hiện các biện pháp ngăn chặn tội phạm mua bán người, thực hiện các biện

pháp bảo vệ nạn nhân của tội phạm mua bán người, các vấn đề về hoạt động thực thi pháp luật của các quốc gia thành viên và tăng cường hợp tác quốc tế.

Tuy nhiên, công tác hợp tác quốc tế về đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được đòi hỏi của tình hình và chưa đạt hiệu quả như mong muốn do nhiều nguyên nhân về thủ tục tư pháp, rào cản ngoại giao, hệ thống pháp luật. Pháp luật nước ta vẫn còn tồn tại một số điểm bất cập cần được sửa đổi, bổ sung như vấn đề bảo vệ nạn nhân bị mua bán trong quá trình tố tụng, nhất là việc giữ bí mật đời tư và nhận dạng của nạn nhân, việc quy định các thủ tục tố tụng nhạy cảm đối với các nạn nhân dễ bị tổn thương, việc hỗ trợ hồi hương và tái hòa nhập cho nạn nhân. Nhiều yêu cầu của phía Việt Nam đề nghị cơ quan hữu quan nước bạn xác minh (nhất là các trường hợp giải cứu nạn nhân), nhưng trong một thời gian dài vẫn không nhận được công hàm trả lời, dẫn đến việc giải cứu nạn nhân, truy bắt đối tượng lẫn trốn ra nước ngoài hiệu quả thấp. Một số vụ án cần thiết phải cử một tổ công tác ra nước ngoài điều tra để giải cứu nạn nhân hoặc khai thác các đối tượng là người Việt Nam bị lực lượng chức năng nước bạn bắt giữ về tội mua bán người để thu thập tài liệu, chứng cứ và truy bắt các đối tượng nghi vẫn đang hoạt động trong nước nhưng gặp nhiều khó khăn do các rào cản về pháp lý.

3. Một số giải pháp tăng cường hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

Hợp tác quốc tế đã thực sự góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người. Tuy nhiên, thực tế cho thấy quan hệ hợp tác phòng, chống tội phạm mua bán người giữa Việt Nam với các nước vẫn chưa tương xứng với nhu cầu và tiềm năng hợp tác của mỗi nước. Trong giai đoạn tới, hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người có những

bối cảnh mới, với những thuận lợi, khó khăn, đòi hỏi phải có định hướng và giải pháp phù hợp với Việt Nam; qua đó tiếp tục hội nhập sâu rộng hơn và từng bước khẳng định vị thế của nước ta trên trường quốc tế trong hợp tác phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia nói chung.

Cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người của Việt Nam cùng với các nước trong khu vực nói riêng và trên toàn thế giới nói chung sẽ còn nhiều khó khăn, trở ngại. Vì vậy, để chủ động phòng, chống tội phạm mua bán người, trong quá trình hội nhập quốc tế, nhiệm vụ đặt ra cho cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng công an giữ vai trò nòng cốt thời gian tới sẽ là tiếp tục thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người; kịp thời phát hiện, phối hợp giải cứu, xác minh và làm các thủ tục cần thiết để hồi hương nạn nhân bị mua bán về nước. Nhằm tăng cường hơn nữa hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người, cần tiếp tục triển khai các nội dung sau đây:

Thứ nhất, tham mưu thực hiện có hiệu quả và thực chất hơn nữa nội hàm các thỏa thuận, điều ước quốc tế song phương và đa phương về phòng, chống tội phạm mua bán người mà Việt Nam đã ký kết và tham gia. Cần sớm thúc đẩy quá trình đàm phán, ký kết thêm các hiệp định song phương với các quốc gia trong khu vực.

Thứ hai, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương, lực lượng chức năng các nước, tổ chức quốc tế nhất là cơ quan chức năng nước có chung đường biên giới, nước có đồng nạn nhân là người Việt Nam nhằm trao đổi thông tin, thiết lập đường dây nóng, xác định đầu mối phối hợp điều tra, bắt giữ, chuyển giao, truy nã đối tượng phạm tội và giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ nạn nhân bị mua bán.

Thứ ba, tham mưu, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến hợp tác

quốc tế để phù hợp với các quy định của Công ước Liên hợp quốc về phòng chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia; khẩn trương xúc tiến đàm phán, ký kết các Hiệp định về dẫn độ và chuyển giao người bị kết án phạt tù; phối hợp, tham gia đàm phán các Hiệp định tương trợ tư pháp nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc hợp tác khu vực và quốc tế trong phòng, chống tội phạm mua bán người nói riêng, tội phạm xuyên quốc gia và các thách thức an ninh phi truyền thống nói chung.

Thứ tư, chủ động, tích cực mở rộng quan hệ hợp tác và thúc đẩy thực hiện các cam kết quốc tế về phòng, chống tội phạm mua bán người xuyên quốc gia. Trong đó, ưu tiên sự phối hợp giữa chính quyền, Công an, Bộ đội Biên phòng, các tỉnh, huyện, xã biên giới Việt Nam với chính quyền và lực lượng thực thi pháp luật các địa phương của các nước có chung đường biên giới với nước ta như: Trung Quốc, Lào, Campuchia.

Thứ năm, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự nguy hiểm của nạn mua bán người, trọng tâm là khu vực các tỉnh giáp biên, miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thực tế các vụ việc mua bán người xuyên quốc gia cho thấy, các nạn nhân của mua bán người thường là người dân ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa do trình độ, nhận thức còn hạn chế nên ý thức cảnh giác, tự bảo vệ chưa cao, còn chủ quan, sơ hở để các đối tượng lợi dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Thứ sáu, nghiên cứu tăng cường và mở rộng hợp tác với cơ quan thực thi pháp luật các nước trong khu vực Đông Nam Á và các nước có nhiều nạn nhân Việt Nam bị đưa sang bất hợp pháp thông qua hợp tác trao đổi kinh nghiệm, hợp tác đào tạo cho cán bộ chuyên trách, tranh thủ được sự ủng hộ, giúp đỡ về kinh phí, trang thiết bị của các quốc gia và các tổ chức quốc tế./.